

Long Biên, ngày 06 tháng 3 năm 2024

Số: 67/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Tùng A, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 33/606/187 phố N, phường N, quận L, Thành phố H.

Bị đơn: Chị Phan Thu N, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 33/606/187 phố N, phường N, quận L, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tùng A và chị Phan Thu N
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh A, chị N có 02 con chung là cháu Đỗ Minh H, sinh

ngày 24/6/2014 và cháu Đỗ Minh C, sinh ngày 12/7/2015. Giao cháu H cho anh A nuôi dưỡng. Giao cháu C cho chị N nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh A, chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh A, chị N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Anh A, chị N xác nhận không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả anh A 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 18471 ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn